

8
INDO-CHINOIS
1490

NGON ĐUỐC SOI ĐÊM



RÉSIDENCE

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

Nº 13421

IMPRIMERIE EVANGELIQUE

Giá 0\$05

8 Indoch.

1490

M. L. Sadman

1490

Handwritten text in a rectangular box, likely a library or archival stamp, containing characters in a non-Latin script (possibly Thai or Burmese). The text is faint and difficult to decipher.

TỰA

THAN ôi ! bây giờ là bao giờ ? đêm-hôm mờ-mịt, đường-lối gập-ghình, người đương đi lạc bước lầm, té nghiêng ngã ngửa, xô xuống vực tối mà không hay, khiến cho Tạo-Hóa xót-thương vì đời, mà những người có mắt trông xa cũng phải bùi-ngùi cho nhơn-tâm thế-đạo !

Ai ơi ! thử nghĩ mà coi : trên trời dưới đất cùng chung một Đấng dựng nên ; bốn giống năm châu đều bởi một gốc mà đến. Đấng ấy là ai ? Gốc ấy là ai ? Há chẳng phải là Đấng Tạo-Hóa, tức Đức Chúa Trời, mà nhiều người bấy lâu vẫn quên đấy ư ? Cái có người quên, há chẳng bởi ma-quỉ dỗ-dành, dị-đoan mê-hoặc, nên mới đổi lành ra dữ, bỏ sáng vào tối, đấy ư ? Người đời càng quên, thì cuộc đời càng tối, cảnh đời càng khổ !

Chúng tôi nhơn lòng yêu-thương của Đức Chúa Trời, không nỡ để cho người đời lạc-lầm đường tối, mơ-mộng canh trường, mà không soi cho sự sáng của Chúa. Nay, thấy cuốn «Đức Tuệ Nhập Môn» của Mục-sư Dương-cách-Phi, viết bằng chữ Nho, trung-dẫn khoa-học, tỏ tài Tạo-Hóa, nói rõ cội-gốc loài người, công-cuộc cứu-chuộc ; tài-liệu giàu, ý-nghĩa sâu, có thể cứu người thoát vòng biển khổ. Vậy nên chúng tôi vui lòng sắp-đặt sửa-sang, lựa-chọn thêm bớt, dịch-thuật ra quốc-văn, cho hiệp với trình-độ người bần-xứ ; hầu mong sách đó cũng như đuốc sáng soi tan những bóng tối-tăm. Nhan là «Ngon đuốc soi đêm,» chính vì ý đó.



Mong rằng khi ngọn đuốc này đã cháy, những người ở trong ban đêm đều nhướng mắt thấy rõ Đức Chúa Trời, là Tạo-Hóa, đã dựng nên trời đất muôn vật, mà kính-thờ Ngài; thấy rõ dân cùng một bọc, vật cùng một loài, mà yêu-thương nhau; thấy rõ tà-thần là giả-dối, mà đừng thờ-lạy; thấy rõ dị-đoan là lầm-lạc, mà đừng mê-tín; thấy rõ Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời, có công đổ huyết chuộc thay, mà công-nhận và thờ-phượng Ngài; hầu cho tội được tha, hồn được cứu, cùng làm con-cái Đức Chúa Trời, thì bốn biên một nhà, yêu nhau, giúp nhau, cùng bước vào thiên-đàng, tức «thành không có ban đêm,» mà ngợi-khen Chúa.

Nay tựa

Nhà-in Hội Tin-Lành Đông-Pháp

Hà-nội, Avril, 1930

NGỌN ĐUỐC SOI ĐÊM



1.—CỘI-GỐC MUÔN VẬT THỀ NÀO?

AI cũng biết trời, đất, người là ba tài, tiếc rằng không biết ba tài bởi đâu mà có. Ai cũng rõ ba tài không phải là có đời đời, song không biết bởi ai sáng-tạo? Đã không phải là có đời đời, thì chắc có Đấng dựng nên. Chắc Đấng dựng nên phải trời hơn ba tài, không lấy nó làm giới-hạn; lòng Ngài rất khôn-ngoan, rất quyền-phép, nên mới dựng được ba tài đó. Đấng dựng nên đã là đầu ba tài, đủ biết Ngài là một Đấng tự hữu hằng hữu. Nếu Ngài có ban đầu, có cuối-cùng, thì cùng với ba tài đồng là vật chịu dựng.

KHÔNG NHƠN, SAO CÓ QUẢ?

Hỏi: Ngoài ba tài ra, sao biết có Đấng dựng nên?

Đáp: Đó là một lẽ chắc-chắn. Coi một vật khéo, biết là bởi tay khéo làm; đọc bài văn hay, biết là bởi tay văn-sĩ; thấy nhà, biết có thợ mộc; thấy đồng-hồ, biết có thợ đồng-hồ. Thử ngược lên coi: nào mặt trời, nào trăng sao, chói-lòa trên trời, có ngôi-thứ, có hàng-lối, bốn mùa vắn-xoay, hết ngày lại đêm, qua nóng đến lạnh. Cúi nhìn mặt đất: nào núi, nào sông, nào cây, nào cỏ, tốt-đẹp xinh-

tươi; năm giống lúa, trăm thứ trái đều vừa miệng người; chim, muông, sâu, cá đều dùng được việc. Ngoài đó ra, có loài người: trong thân-thể có xương, có thịt, có quan-giác, sắp-đặt khôn-khéo, đầy-đủ vừa-vặn. Lại có linh-hồn rất quý-báu, có đủ mọi lẽ mà đối-phó với muôn việc. Cứ lấy vài việc đó mà nói, thì biết chắc có một Đấng dựng nên; không thì trời, đất, người bởi đâu mà có?

Hỏi: Trời, đất và người nào phải bởi ai dựng nên! Dầu trên trời sắp-đặt đều-đặn, bốn mùa vắn-xoay, thân-thể có nhiều cách dùng kỳ-diệu; song đều bởi tự-nhiên mà ra, cần gì phải tốn công gây-dựng? Xin đáp: Gặp một việc khéo, ta biết ngay là không phải có bởi tự nhiên, chắc có người làm ra vậy. Dầu muôn ngàn người nói là tự-nhiên mà có, ta quyết không tin; huống chi lại bảo trời, đất, người, vật, không phải bởi ai dựng nên, phỏng có được không?

AI ĐỂ NGƯỜI? AI DỰNG NGƯỜI?

Hỏi: Rõ-ràng loài người là bởi cha mẹ sanh ra, chớ không phải bởi ai dựng nên hết. Vậy chẳng

phải là tự-nhiên sao? Xin đáp: Người ta mà được nên người, là nhờ hai phần: Một là dựng nên, hai là sanh ra. Trai gái cấu-hiệp, tinh-huyết động lại mà thành thai, không còn nhọc lòng suy-nghĩ chút nào cả. Khi con còn ở trong thai, cha mẹ không biết là trai hay gái, cũng không biết thân-thể có đầy-dủ hay không. Tới khi đẻ ra, mỗi cơ-thể có một cách dùng kỳ-diệu. Tạo-Hóa sắp-dặt, thật không tầm-thường. Vậy, há chẳng phải là Đấng Tạo-Hóa ngấm-ngâm giúp sức đó sao? Người sanh ra, là cha mẹ; Đấng dựng nên, không phải là cha mẹ. Suy rộng ra, mọi vật đều thế cả. Vả, người và vật bây giờ đều có cha mẹ, sanh-sản không thôi. Trái lại, lúc ban đầu, người và vật ắt phải bởi dựng nên mới có.

LẠ THAY, CỘI-GỐC DỰNG NÊN!

Hỏi: Coi vậy, thì Đấng Đại-Tạo-Hóa là ai? Đáp: Ấy là Đức Chúa Trời. Ngài không giống

loài người, ở ngoài vòng sống chết, có trước trời đất, sắp-dặt vũ-trụ, cai-trị muôn vật. Rốt lại, Đức Chúa Trời là cội-gốc chơn-thật dựng nên muôn vật. Bồn-thể Ngài rất thiêng-liêng, không có hình-dáng, không trước, không sau, từ lúc có đã có rồi. Không-ngoan, quyền-phép, thánh-sạch, công-bình, nhơn-lành và chơn-thật của Ngài thật là không chừng không mực. Kinh-thánh chép rằng: «Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất» (Sáng-thể Ký 1: 1). Lại chép: Đức Chúa Trời thấy các vật dựng nên đều tốt-lành (xem Sáng-thể Ký 1:). Thi-thiên lại chép: «Tôi cảm-tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ-lùng. Công-việc Chúa thật lạ-lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo tại nơi thấp của đất, thì các xương-cốt tôi không giấu được Chúa» (Thi-thiên 139: 14, 15). Tốt-đẹp thay lời nói đó!

2.— BIẾT THÌ THỐT, CHẴNG BIẾT THÌ DỰA CỘT MÀ NGHE

NGUỜI đời thường lấy trí khôn có hạn mà xét các lẽ mầu-nhiệm trong vũ-trụ, sao khỏi lầm-lạc mơ-hồ?

XIN AI ĐỪNG LẦM

Kinh Dịch nói kiền khôn (tức là trời đất) là cội-gốc muôn vật.

Ông Châu-hối-Am nói: Kiền là cha, khôn là mẹ, người sanh ở giữa. Vậy, người trong thiên-hạ đều là con-cái trời đất.

Nhà nho đời Tống dạy rằng: Vô-cực thái-cực là then-chốt của Tạo-Hóa, cội-rễ của muôn loài.

KIỀN KHÔN LÀ VẬT CHI CHI ?

Các lý-luận đó quả rất mập-mờ, không đúng. Kiềnh khôn là vật vô-tri, vô-giác, không có ý-muốn, không có tánh tự-quyết, thì sao hay sanh ra mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao, là vật văn-xây theo lệ chung, không hề sai-suyễn? Sao hay sanh được khóm cây xanh, làn cỏ tốt, bông hoa đẹp, luôn với điều, thú, công-trùng? Sao hay sanh ra loài người, là loài có tài biết mình thật-hữu, có ý-muốn, có tánh tự quyết-định, có tài-năng, tư-cách hơn các loài khác? Trời đất lạ-lùng như thế, rộng-lớn như thế, thì phải có một Đấng rất mực quyền-phép, rất mực khôn-ngoaan để dựng nên chớ! Theo lẽ tự-nhiên, cội-gốc trời hơn công-hiệu, hoặc, ít nữa, cũng phải bằng công-hiệu. Người mẹ sanh ra đứa con, con nhỏ hơn mẹ; mặt trời tỏa ra ánh sáng, ánh sáng vẫn kém mặt trời. Thế thì, cái vũ-trụ này đã được dựng nên bởi một Đấng trời hơn nó. Đấng ấy là ai? Là Đức Chúa Trời. Ngài là Đấng tự có, hằng có, và đời đời không thay-đổi. Kinh-thánh chép về Ngài làm được mọi việc: «Ta là Đức Giê-hô-va, đã làm nên mọi vật, một mình ta đã giương các tầng trời và trái đất.» (Ê-sai 44: 24). Lại chép về Ngài ở khắp mọi nơi: «Tôi sẽ đi dàu xa Thần Chúa?

Tôi sẽ trốn dàu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, vì tôi nằm dưới Âm-phủ, kia, Chúa cũng có ở đó. Nhược-bằng tôi lấy cánh hừng-đông, bay qua ở tại cuối-cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn-dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm-giữ tôi» (Thi-thiên 139: 7-10). Cũng chép về Ngài biết mọi sự: «Ngài đếm số các vì sao, gọi từng tên hết thấy các vì ấy» (Thi-thiên 147: 4).

NHẬN LIỀU CHA TRỜI MẸ ĐẤT!

Còn như nói rằng trời đất là cha mẹ loài người, thì đã lầm mà lại lầm to! Trời đất vì ai mà được dựng nên? Vì loài người. Vậy, trời đất tôn-trọng hơn loài người, hay loài người tôn-trọng hơn trời đất? Loài người tôn-trọng hơn trời đất chớ! Thế mà nói rằng trời đất là cha mẹ loài người, thì có đúng không? Quyết không đúng. Cha mẹ xây nhà cho con ở, nếu con nhận nhà là cha mẹ, há chẳng sai lắm? Ôi! Đức Chúa Trời vì loài người mà làm nên các công-cuộc lớn-lao, cả-thể trong vũ-trụ, Ngài yêu ta thay! Ngài quý ta thay! Thế mà loài người không biết Ngài đề thờ-phượng và tôn-vinh Ngài, đến nỗi sa vào vòng tội-lỗi, tối-tăm, lầm-lạc, mê-tín. Đáng thương biết bao!

VÔ-CỰC HÁ PHẢI CỘI-GỐC MUÔN LOÀI?

Vô-cực thái-cực là một lẽ minh-mông, rộng-rãi, không bờ, không bến. Đã là một lẽ, tất-nhiên không phải một ngôi-vị, đã không phải một ngôi-vị, thì lấy đâu làm tánh tự quyết-định và tài tự biết mình, lấy đâu làm trí-khôn, cảm-giác và ý-muốn? Đã không có mấy thứ đó, thì không sao tự làm được công-việc nhỏ-mọn hơn hết. Bằng vậy, thì dựng nên trời, đất, người và vật thể nào được?

Tiện đây, ta cũng nên xét đến hai phần của loài người, tức là thân-thể và linh-hồn. Thân-thể bởi đất mà ra, có hình, có tượng; linh-hồn từ Đức Chúa Trời mà đến, là vật thiêng-liêng, không bóng, không dáng và làm chủ

trong thân người. Ngũ-quan đều là đồ dùng của linh-hồn: mắt hay thấy, tai hay nghe, mũi hay ngửi, lưỡi hay nếm, chơn tay hay cục-cựa, đều bởi linh-hồn sai-khiến. Linh-hồn suy-xét tư-tưởng, nhớ việc đã qua, tìm-kiếm sự mẫu-nhiệm trong vũ-trụ, tra-xét các lẽ của muôn vật, dò-thám quyền-phép của Đấng Tạo-Hóa.

Loài vật chỉ có giác-hồn, chớ không có linh-hồn, nên không bằng người. Thân-thể chết, linh-hồn không chết. Xác là nhà, linh-hồn là chủ: nhà tan, cửa nát, nhưng ông chủ vẫn còn. Người chết, xác về bụi-đất và hồn đến trước tòa Đức Chúa Trời chịu báo-ứng tùy theo việc mình đã làm.

3.— KHOA-HỌC CHỨNG TÀI TẠO-HÓA**VẬT NÀO CŨNG BẰNG NGUYÊN-CHẤT**

HÌNH-trạng và loài-giống muôn vật rất nhiều, nay xin hỏi: Lấy cái gì làm thể-chất và lấy phép gì làm nên? Ông Châu-hối-Am bên Tàu nói: «Chỉ là cái khí âm dương, ngũ hành lẫn trong trời đất, phần tinh-anh là người, phần cặn-bã là vật.» Đó là lời đoán phỏng, chớ không dò tới sự-vật mà xét sự thật. Trong khoa cách-trí phương Tây, có khoa hóa-học. Đại-ý của hóa-

học là xem-xét thể-chất mọi vật, biết lẽ biến-hóa của muôn vật, phân-biệt cái có giống nhau và khác nhau. Nhà hóa-học không thích nói mò, bèn là lấy cái phép điều-hòa giao-cảm mà để vào mọi vật, chia ra thì được nguyên-chất¹ thuần-nhứt; hiệp lại thì hóa thành mọi loài. Nếu không dùng công-phu hóa-học đó, thì không biết khí tại sao là khí, nước tại sao là nước, gỗ tại sao là gỗ, đá tại sao là đá. Chỉ ai có học hóa-học

(1) Élément.

mới hiểu rõ lẽ đó. Thử lấy các vật mà xét cái căn-do của nó từ đâu mà đến: Có thứ thuần-nhứt không lẫn, có vật hiệp lẫn vài thứ mà nên. Như vàng, bạc, và than, vân vân, đều chỉ có một chất; đến như nước thì có hai chất, đường thì có ba chất. Nay xét muôn loài trên thế-gian, có hơn sáu mươi nguyên-chất phối-hiệp mà thành ra như vậy. Song cách-vật còn nhiều, chớ không dám nói chỉ có số đó mà thôi đâu.

Người Tàu cho rằng hai khí¹ năm hành² hóa-sanh muôn vật. Song không phải! không phải chỉ có năm hành. Trong năm hành đó cũng chưa chắc đều thuần-nhứt mà không lẫn. Bốn hành nước, lửa, gỗ, đất đều có vài chất hiệp lại: như dưỡng-khí,³ khinh-khí⁴ hiệp lại mà thành nước; dưỡng-khí, thán-khí⁵ hiệp lại mà sanh lửa; khinh-khí, dưỡng-khí và thán-khí hiệp lại mà thành gỗ. Đất cũng có thể chia làm vài vật. Duy loài kim có vài thứ không thể chia được, chỉ có thể gọi là nguyên-chất mà thôi.

NGUYÊN-CHẤT LÀ GÌ?

Sao gọi là nguyên-chất? Đáp: Chất vốn thuần-nhứt, không có chất khác chộn-lẫn vào được. Nếu đem lửa mà thử, cũng không

thể chia ra được. Ví như nước là khinh-khí và dưỡng-khí hiệp lại mà thành, cho nên không thể gọi nước là nguyên-chất. Dưỡng-khí và khinh-khí đều thuần-nhứt không lẫn-lộn, không thể lại chia được, cho nên gọi là nguyên-chất. Trong hơn sáu mươi nguyên-chất đó, chỉ có mười hai, mười ba thứ thường dùng mà thôi. Còn như các vật động,⁶ thực⁷ đều bởi bốn chất mà thành: dưỡng-khí, thán-khí, đạm-khí⁸ và khinh-khí. Lại có khi lẫn cả những chất lưu-hoàng, lân-tinh,⁹ diêm-khí (chất muối), thiết-dịch (chất sắt), hoi-tinh (chất tro), hàm-tinh (chất mận), thạch-tinh (chất đá), vân vân. Phàm bông lá của thực-vật, xương thịt của động-vật đều không ngoài vài chất đó hóa-hiệp mà nên vậy.

Cái phép có thể làm nên muôn vật, ấy là phép gì? Đáp: Có phép thêm bớt, có phép thay đổi vị-chí. Đổi một vị-chí, tức đổi một vật. Như đường mía là mười hai phần thán-khí, mười một phần khinh-khí, mười một phần dưỡng-khí hiệp lại mà thành ra. Nhựa cây cũng vậy. Keo và đường dầu khác nhau, nhưng nguyên-chất và phan-lượng hiệp lại đều giống nhau cả.

(1) Khí âm và khí dương. (2) Loài kim, gỗ, nước, lửa, đất. (3) Oxygène. (4) Hydrogène. (5) Acide carbonique. (6) Người và loài vật. (7) Loài cỏ cây. (8) Azote. (9) Phosphore.

CÁC CỖ CÁC VẬT KHÁC NHAU

Hỏi: Tại sao thành ra vật không giống nhau? Đáp: Tại vị-chí khác nhau. Có thứ như thịt, sữa, huyết là bởi bốn khí dưỡng, khinh, đạm, thán hiệp lại mà thành. Có thứ như đường, keo, vân vân, là bởi ba khí thán, khinh, dưỡng hiệp lại mà thành. Có thứ như nước thì bởi khinh, dưỡng hiệp lại mà thành. Đó là cái phép thêm bớt. Các nguyên-chất đó phối-hiệp thành ra muôn vật, hơi giống như nét bút hiệp thành chữ vậy. Nét cong nét thẳng, vạch ngắn vạch dài, chắp-nối lẫn nhau, thành vài muôn chữ, ứng-dụng không cùng. Lại như vần Tây có hai mươi sáu chữ cái, phối-hiệp thành vài muôn tiếng. Nguyên-chất phối-hiệp đều có cái phận-lượng không thay đổi, như nước là dưỡng-khí và khinh-khí hóa-hiệp mà nên. Xét phận-lượng của nước, trong chín phần, thì tám phần dưỡng, một phần khinh. Khí trời là dưỡng-khí, đạm-khí hiệp lại mà thành. Trong trăm phần khí trời, thì bảy mươi chín phần đạm, hai mươi một phần dưỡng. Nguyên-chất phối-hiệp, phận-lượng có chừng-mực, quyết không thể thay đổi được. Nếu giảm bớt phận-lượng mà làm cho ít, thì không thành

ra vật được. Nếu tăng thêm phận-lượng mà làm cho nhiều, thì khi thành vật rồi, chắc có thứ thừa ra. Song các nguyên-chất đều bởi những chất vi-diều⁽¹⁾ chứa-chất mà nên hết.

CHẤT VI-DIỀU THỂ NÀO?

Thể nào là chất vi-diều? Đáp: Nếu lấy một trong các nguyên-chất mà chia ra, rồi lại chia nữa, chia mãi cho đến chừng nào không thể chia được. Chất rất nhỏ đó tức gọi là chất vi-diều. Các chất vi-diều đều rất nhỏ-mọn, mắt người không thể thấy được, song xét ra, có hình-thể, có phận-lượng, có định-hạn; nhà cách-trí cũng hay cân nặng nhẹ, đo lớn nhỏ.

Sao làm cho các chất vi-diều hợp lại mà thành vật được? Đáp: Mỗi chất vi-diều đều có sức yêu ghét, có sức hút nhau, chống nhau và sức giao-cảm. Nếu cùng loài hợp lại, thì là chứa nhỏ thành lớn; vả, những vật làm nên, thuần-nhút không lẫn, không còn biến-hóa vào đâu được nữa. Như khí lưu-hoàng động lại thì lại thành lưu-hoàng, đó là chất thuần-nhút vậy. Nếu khác loài mà phối-hiệp giao-cảm, thì có thay hình đổi tánh mà hóa ra vật khác, như dưỡng-khí và khinh-

(1) Molécule.

khí phối-hiệp sanh ra nước, bèn là chất khác. Vật có chất đặc, chất lỏng, chất hơi, đều vì cái sức hút nhau, chống nhau mà sanh ra cả. Sức hút thắng sức chống, thì là chất đặc; sức chống thắng sức hút, thì là chất hơi. Sức hút và sức chống ngang nhau, thì là chất lỏng. Những chất ghét nhau, thì nó tự-nhiên chống nhau; những chất yêu nhau, thì tự-nhiên nó hiệp với nhau.

Lại như sáng, lửa và điện đều hay khiến mọi vật biến-hóa. Ba thứ đó thấu khắp muôn vật, hoặc ẩn, hoặc hiện, khiến cho đổi tánh thay hình. Như thể-chất của vật hoặc đặc, hoặc lỏng, hoặc hơi, phần nhiều là cảm cái khí nóng mà sanh ra. Cây cỏ sanh lớn phần nhiều cốt bởi bóng sáng. Cái chất vi-diệu biến-hóa từ nơi hư-không mà kết thành thể-chất, phần nhiều cốt bởi khí điện. Nếu lấy khinh-khí và dưỡng-khí chứa đầy trong bình pha-lê, rồi bịt miệng bình lại mà lúc-lắc, thì không thành nước được; song thử mở nút ra mà cho lửa vào, thì nó bèn cháy nổ có tiếng mà thành ra nước. Lại thử lấy một thanh sắt, nung vào lửa, thì có thể khiến chất vi-diệu dao-dời chảy ra; lại nung thêm lửa, thì lại càng khiến chất vi-diệu lìa xa, bay lên thành hơi. Mọi vật đều như vậy.

KHÉO THAY THỢ TẠO !

Rốt lại, mỗi chất vi-diệu có một năng-lực và một đặc-tánh, cảm lẫn nhau, hút lẫn nhau, chống lẫn nhau, để thành nên muôn vật. Muôn vật dầu đủ, song nếu không có một thợ sắp-đặt, đâu hiệp vào đấy, thì không sao có muôn ngàn thế-giới có hàng-lối, có cụ-cự, thành một cảnh vũ-trụ tốt-đẹp này. Nếu vật trong vũ-trụ chỉ có một thứ thì phải ngừng lại mà không sống được. Vật có đôi, mới giao-cảm và dính-dính nhau, vật càng nhiều, thì sự giao-thiệp càng lớn. Sắp-đặt mọi vật vừa đúng, thì mới xoay-văn không cùng, sanh-sản không thôi. Nguyên-chất của muôn vật trong trời đất đại-lực là như vậy. Cái sức phối-hiệp giao-cảm nên vật là như vậy. Phải cần đến tay thợ sắp-đặt là như vậy. Thử hỏi : Cái nguyên-chất đó bởi đâu mà có? Cái sức yêu, ghét, hút, chống bởi đâu mà sanh? Cái tánh vi-diệu và phạn-lượng của nó tại sao mà đủ? Ai sắp-đặt cho mọi vật được hiệp-nghi? Rõ-ràng không phải là tự-nhiên vậy. Ví như chữ Nho chỉ có những nét ngang dọc, những vạch ngắn dài, thế mà sắp-đặt nên vài muôn chữ. Chữ tây chỉ có hai mươi sáu chữ cái, thế mà thành ra vài muôn tiếng. Dùng chữ làm sách, há

những muôn muôn cuốn mà thôi đâu. Sách đó chữ đó không phải tự-nhiên mà có, chắc là có người làm ra. Hơn sáu mươi nguyên-chất dùng để làm nên muôn vật, cũng không phải tự-nhiên mà ra đâu, chắc là có Đấng Tạo-Vật rất khôn-ngoa, rất lớn-lao, rất quyền-phép dựng nên, cai-quản và sắp-đặt ra vậy. Các chất vi-diệu lớn nhỏ là bởi Đức Chúa Trời

chỉ-định; tánh sức nguyên-chất là bởi Đức Chúa Trời ban cho. Chất này hiệp với chất khác là bởi Đức Chúa Trời hiệp lại một cách kỳ-diệu. Muôn ngàn thế-giới là bởi Đức Chúa Trời sắp-đặt ra hết. Không người thì không thể làm nên một chữ, một sách; không Đức Chúa Trời thì cũng không thể dựng nên một cỏ, một cây; huống chi là trời đất muôn vật?

4.—VŨ-TRỤ BÀY-TỎ TÔN-VINH TẠO-HÓA

NGUỜI xưa có nói: «Trời tròn, đất vuông, cõi đất ở giữa, im-lặng không động, mặt trời và trăng sao vòng quanh ở ngoài.» Song, người xưa thấy hẹp, đoán mò, lấy làm tài-giỏi, chớ không có bằng-cứ đích-thực. Nay thì không thế, nhà thiên-văn dùng kính thiên-lý rất tinh-xảo mà xem thiên-văn, đêm coi ngày tính; lại có các nhà thiên-văn các nước khảo-cứu làm chứng lẫn nhau, thật có bằng-cứ; bèn là tới từng vật mà xét lấy lẽ, chớ không phải bàn nhảm, nói mò.

CẮT NGHĨA VỀ TRÁI ĐẤT

Cuộc lớn trời đất, người ta đều nên biết qua; vậy xin chọn đều cốt-yếu và nông-nổi mà nói. Ai coi bài này, xin để lòng xem-xét, tự-nhiên cũng biết đôi phần, và xin coi thêm các sách cách-trí khác nữa, thì đối với cuộc lớn trời đất,

sẽ hiểu kỹ hơn. Trái đất là một trong các hành-tinh (Planètes), mỗi ngày tự quay một vòng, mỗi năm vòng quanh mặt trời một lần. Mỗi ngày quay-chuyển, từ tây đến đông, nửa mặt trái đất hướng về mặt trời thì có ánh sáng, ấy là ngày; nửa mặt ở sau mặt trời, không có ánh sáng, ấy là đêm. Mỗi năm, trái đất đi quanh mặt trời một vòng: khi đến chỗ đối ngang với mặt trời, ấy là mùa nắng; khi đối chệch mặt trời, ấy là mùa rét. Cho nên có bốn mùa khác nhau. Các hành-tinh khác cũng vậy, đều theo mặt trời mà quay-chuyển, nhờ mặt trời mà có ánh sáng và sức nóng. Bốn mùa nóng rét đều nhờ mặt trời mà thành ra vậy. Cái hình trái đất tròn như quả cầu, chớ không có cạnh góc. Song xét kỹ ra, nam-cực và bắc-cực đều hơi phẳng-

giệt. Cho nên hình trái đất không phải thật tròn, bèn là tròn giệt, như trái cam vậy.

Mặt đất chia làm đất cạn và nước: đất cạn hơn một phần tư, nước gần được ba phần tư. Đất cạn chia làm năm châu lớn: châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ và châu Úc. (Có người gọi là sáu châu lớn, vì châu Mỹ chia làm Nam-Mỹ và Bắc-Mỹ). Trái đất là một vật lớn, đường kính rộng hơn mười hai ngàn bảy trăm ki-lô-mét. Chu-vi độ bốn vạn ki-lô-mét. Tính suốt mặt đất được độ năm trăm mười triệu ki-lô-mét vuông.

CÁT NGHĨA VỀ TINH-TỬ

Chu-vi đất Đông-Pháp rộng độ bảy mươi vạn ki-lô-mét vuông, sánh với trái đất, chỉ bằng độ một phần bảy trăm mà thôi. Trái đất dầu lớn như vậy, xét ra chỉ là một hành-tinh đi vòng mặt trời. Hành-tinh là vì tinh đi vòng mặt trời, thường đi không đứng im, nên gọi là hành-tinh. Có tám hành-tinh lớn, là thủy-tinh (Mercure), kim-tinh (Vénus), địa-cầu, hỏa-tinh (Mars), mộc-tinh (Jupiter), thổ-tinh (Saturne), thiên-vương-tinh (Uranus) và hải-vương-tinh. Ngoài đó ra, còn có hơn một trăm hành-tinh rất nhỏ. Các hành-tinh rất gần mặt trời là thủy-tinh, thứ hai đến kim-tinh, thứ

ba đến địa-cầu, thứ tư đến hỏa-tinh, thứ năm đến tiểu-hành-tinh, thứ sáu đến mộc-tinh, thứ bảy đến thổ-tinh, thứ tám đến thiên-vương-tinh, thứ chín đến hải-vương-tinh. Trong tám hành-tinh lớn, có ba hành-tinh nhỏ kém trái đất, còn thì lớn hơn trái đất cả. Mộc-tinh lớn hơn trái đất chừng gấp hơn một ngàn bốn trăm lần, thổ-tinh lớn gấp hơn bảy trăm lần, hải-vương-tinh lớn gấp hơn chín mươi lần, thiên-vương-tinh lớn gấp hơn bảy mươi lần.

Song, mặt trời lớn hơn trái đất chừng gấp một trăm bốn mươi vạn lần. Hình mặt trời cũng tròn. Hợp các hành-tinh và các nguyệt-cầu đi vòng hành-tinh mà sánh với mặt trời, vẫn còn nhỏ kém bảy trăm lần. Mặt trời lớn như vậy, thế mà lấy mắt người coi, thì dường rất nhỏ, chỉ bằng cái bánh ngọt, cái vòng tròn mà thôi. Đó là vì có cách đất rất xa vậy. Các hành-tinh đi vòng mặt trời, đều có đường-lối nhứt-định. Nhưng đường-lối của nó đều bùng-dục, chớ không thật tròn. Vả, các hành-tinh đi vòng mặt trời, có gần, xa, mau, chậm khác nhau. Trái đất cách xa mặt trời ngót một trăm năm mươi triệu ki-lô-mét; quay đi trong khoảng-không, mỗi một giờ được độ

mười vạn sáu ngàn bảy trăm hai mươi ki-lô-mét. Còn các hành-tinh khác xoay-vần, có thứ thì nhanh hơn trái đất, có thứ thì chậm hơn.

CÂT NGHĨA VỀ MẶT TRĂNG

Các vật trong trời, có mặt trăng là vật gần trái đất hơn hết. Hình trăng cũng tròn như ngọc châu. Nếu dùng kính thiên-lý mà dòm mặt trăng, thì thấy có đồng rộng, có núi cao, có hang sâu, có núi lửa, giống như trái đất; ngày xưa dường có sông, biển, nhưng nay thì không. Trăng là một vật không lớn lắm, sánh với mặt trời thì nhỏ kém sáu ngàn tám trăm sáu mươi vạn lần. Mặt trăng sánh với mặt trời, rất nhỏ như vậy, nhưng lấy mắt người mà coi, thì cũng xấp-xỉ không hơn kém nhau mấy. Đó là vì có mặt trăng gần trái đất, mặt trời cách xa trái đất. Trăng cách trái đất chỉ ngót bốn mươi vạn ki-lô-mét; mặt trời cách xa trái đất ngót một trăm năm mươi triệu cây số.

Mặt trăng có hai cách chuyển-động: một là mỗi tháng đi quanh trái đất một vòng, hai là mỗi tháng tự quay một vòng. Trái đất đi, mặt trăng cũng theo đi. Mặt trăng và trái đất đều không có sự sáng, phải nhờ bóng mặt trời phản-chiếu cho, nên có ngày mồng một, ngày rằm, đêm tối,

đêm sáng khác nhau. Ngày rằm, trái đất ở giữa, mặt trời và mặt trăng ở hai bên đông tây đối nhau, một nửa mặt trăng hướng vào trái đất, tiếp được hết thấy ánh sáng mặt trời để phản-chiếu vào đất, nên thấy vành trăng sáng tròn như gương. Ngày mồng một, mặt trăng ở giữa, trái đất và mặt trời ở hai bên đông tây đối nhau, một nửa mặt trăng hướng về mặt trời đầu có bóng sáng, song còn một nửa hướng về trái đất thì không có ánh sáng. Cho nên ngày mồng một mặt trăng không sáng.

TẠI SAO THÀNH RA NGUYỆT-THỰC, NHẬT-THỰC ?

Nguyệt-thực (éclipse de lune) là vì có trái đất ở giữa, bóng nó tỏa sang mặt trăng mà che-lấp bóng mặt trăng vậy. Ở hôm rằm, nếu đường quỹ-đạo của mặt trăng và đường quỹ-đạo của trái đất cùng ngang thẳng nhau, thì chắc bị bóng trái đất che-lấp, thành-thử mặt nó không tiếp-nhận được bóng sáng mặt trời. Đó là mặt trăng bị ăn. Nhật-thực (éclipse de soleil) thì phải ở ngày mồng một, là tại mặt trăng ở giữa, bóng nó tỏa sang địa-cầu, che lấp mặt đất. Người ta ở chỗ bị bóng che lấp, cho nên không thấy ánh sáng mặt trời. Đó là mặt trời bị ăn. Song hình-thể mặt trăng đã bé kém trái đất, hình-thể trái đất lại

nhỏ kém mặt trời, nên bóng mặt trăng không thể che hết trái đất. Mặt trời bị ăn, lâu lắm cũng chỉ đến bốn giờ đồng-hồ.

Mỗi tháng, đều có ngày mồng một và ngày rằm; song, tại sao mỗi tháng không có một lần nhật-thực hay nguyệt-thực? Vì quỹ-đạo của trăng và quỹ-đạo của trái đất không thể thẳng nào cũng ngang thẳng nhau, có khi hơi lên, có khi hơi xuống, cho nên không thấy bị ăn. Nếu mỗi tháng đường quỹ-đạo đều ngang thẳng, mặt trăng, trái đất và mặt trời cùng đứng thẳng một đường, thì tháng nào chắc cũng có nguyệt-thực hay nhật-thực.

NGUYỆT-THỰC, NHẬT-THỰC CÓ ĐÁNG SỢ KHÔNG ?

Nhiều người cho rằng nhật-thực hay nguyệt-thực là cơn âm dương rủi-ro, chắc có hại đến việc người. Đó là vì có không biết thiên-văn vậy. Này, nhật-thực hay nguyệt-thực vốn có kỳ nhật-định và lễ nhật-định. Dùng phép suy-tính, dầu ngàn muôn năm cũng có thể biết trước được. Tục Tàu thường nói: «Vua Minh-hoàng nhà Đường như đêm trung-thu lên chơi cung trăng.» Lại nói: «Hậu-nghe xin bà Tây-vương-mẫu được thứ thuốc không chết. Vợ Nghe là Thường-nga ăn cắp thứ thuốc đó, rồi chạy lên

cung trăng, đó là chị Hằng.» Những lời bịa-dặt lờ-mờ như vậy nhiều lắm. Người khôn-sáng biết rõ là đối-trá đã lâu rồi. Kẻ ngu mê tin, thật đáng tiếc!

Này, chẳng những có một trăng thôi đâu, nhưng chỉ có một trăng vòng quanh trái đất là người đời đều thấy được. Đến như mộc-tinh thì có bốn mặt trăng đi vòng quanh; thổ-tinh thì có tám mặt trăng đi vòng quanh; thiên-vương-tinh thì có bốn mặt trăng đi vòng quanh. Mắt người không thấy, là vì có những mặt trăng đó nhỏ và xa vậy. Nếu dùng kính thiên-lý mà dòm, thì thấy rõ lắm.

CẮT NGHĨA VỀ SAO CHỖI

Ngoài các hành-tinh ra, lại có sao chổi đi quanh mặt trời nữa. Này, sao chổi khác với sao thường, hăng lặn và thỉnh-thoảng mới mọc, bóng sáng rất lớn; người ta cho là một điềm tai-hại lạ-lùng và sợ-hãi lắm. Song, nay biết sao chổi cũng là một sao đi quanh mặt trời. Có quỹ-đạo vắn-xoay, cũng giống như các hành-tinh vậy. Lúc nó lặn, không phải thật lặn đâu, bèn là cách đất rất xa, không trông thấy được, chớ không quan-hệ đến việc người thanh hay suy hết. Sao chổi có thứ lớn, có thứ nhỏ, có thứ vài năm đi quanh mặt trời một vòng, có thứ vài mươi năm,

vài trăm năm, vài ngàn năm, vài muôn năm mới đi quanh mặt trời một vòng. Khi đi mau lắm.

Lại có lưu-tinh (*Météore*) cũng đi vòng quanh mặt trời. Hình-thể nó rất nhỏ và rắn, vốn không có ánh sáng; song đi vòng mặt trời, có khi bị trái đất dắt-dẫn, bắn vào trong vòng không-khí, chịu sức nóng nhiều quá đến nỗi cháy đỏ, thì nẩy ánh sáng. Các hành-tinh, tuệ-tinh (sao chổi), lưu-tinh và các mặt trăng đi vòng hành-tinh đều liên-thuộc với mặt trời, hiệp nên một đoàn. Mặt trời ở giữa, cai-trị hết thảy, cho nên không thấy lộn-xộn, mà đều được mặt trời chiếu bóng sáng và truyền khí nóng.

CẮT NGHĨA VỀ ĐỊNH-TINH

Ngoài một đoàn đó ra, lại có vô-số định-tinh (*Etoiles fixes*), không biết bao nhiêu mà kể, có lẽ vì nào cũng giống mặt trời có hành-tinh đi vòng quanh, cũng đều kết thành một đoàn vậy. Các sao có lẽ chia làm hai thứ: một là hành-tinh; hai là định-tinh. Đi vòng mặt trời gọi là hành-tinh; không đi vòng mặt trời gọi là định-tinh. Vì mắt người thấy dường như hằng ở một chỗ mà không động, cho nên gọi là định-tinh. Song vì ở xa, nên mắt ta coi dường như không động. Xét ra đều có quay-chuyển cả: hoặc hai sao,

hoặc ba sao theo nhau mà đi. Mỗi một vòng quay, hoặc vài mươi năm, hoặc vài trăm năm, hoặc vài ngàn năm, hoặc vài vạn năm, vân vân. Định-tinh cách đất xa lắm. Hình-thể nó cũng rất lớn. Định-tinh gần hơn hết là sao Nam-môn (*Centaurus*), cách đất độ ba ngàn năm trăm triệu ki-lô-mét, sánh với mặt trời cách xa trái đất chừng gấp hai mươi bốn lần.

MẶT TRỜI CŨNG LÀ ĐỊNH-TINH

Đến như mặt trời cũng là một vì định-tinh, sánh với những hành-tinh đi vòng theo mình dầu lớn hơn thật, song so với định-tinh khác thì mặt trời cũng không phải là lớn. Có vì định-tinh lớn gấp vài trăm lần, hoặc vài ngàn lần, - hoặc vài vạn lần, không chừng. Song, cứ lấy mặt ta mà coi, thì thấy mặt trời lớn hơn định-tinh khác, vì có mặt trời ở gần hơn vậy. Mặt trời có hai cách quay-chuyển: Một là chừng mỗi hai mươi lăm ngày, tự nó quay đi một vòng; hai là quay-chuyển ở khoảng-không, mỗi giây đồng-hồ đi được độ hai mươi ki-lô-mét. Ngôi sao mà mặt trời đi vòng theo, cứ như nhà thiên-văn nói, thì là ngôi sao Ngang-tú-lục. Vả, có lẽ ở giữa trời có một then-chốt lớn, mặt trời và các định-tinh đi vòng

có một hương, vị chỉ có một vị, thì dầu thân người trọn-vẹn, ăn dùng có thừa đầy thật, song hãy còn chưa đủ vui-thích.

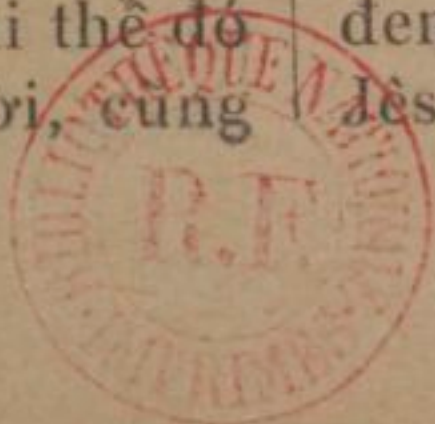
Lại nghĩ: ví thử bốn mùa không có thứ-tự nhứt-định, ngày đêm xoay-vần không có chừng-mực, thì người ta chịu nổi được sao? Song mặt trời, mặt trăng, tinh-tú và trái đất, lớn, nhỏ, gần, xa đều có cái phận-lượng nhứt-định mãi mãi mà không thay đổi; cái đường nó đi muôn đời vẫn thế, lần-hồi xoay-chuyển, không hề sai-lầm. Cho nên thời-tiết đổi thay, nắng qua rét đến; mặt trời lặn mọc đều có lệ thường, chớ không lăm-lạc lộn-xộn.

Cái khí mà chúng ta thở hút ở trong khoảng-không là khí đậm và khí dưỡng chộn-lẫn thành ra vậy. Trong trăm phần, khí đậm có bảy mươi chín phần, khí dưỡng có hai mươi một phần, nhiều ít xúng nhau. Nếu phần dưỡng nhiều quá, thì khí lửa quá nặng, hút vào sanh nóng, đến nỗi hại sự sống. Nếu phần dưỡng không đủ, thì lửa không thể cháy, vật không sao sống được. Hai khí đó điều-hòa vừa-vặn thì mới ích-lợi cho người và vật. Người ta chẳng những có xác-thịt, mà lại có linh-hồn rất quý-báu; xác là thể nhỏ, hồn là thể lớn. Hai thể đó hiệp lại mà thành người, cũng

hiệp-nghi lắm. Nếu đem cái hồn người ta mà để vào xác chim muông, thì rất không hiệp. Hồn người có đủ mọi lẽ mà đối-phó với muôn việc, tất phải để vào xác người thì dùng mới đúng.

ĐÁNG LẼ SUNG-SƯỞNG, TẠI SAO PHẢI KHỔ ?

Vũ-trụ ví như cái nhà, người ở trong nhà ví như ông chủ, muôn vật để cung cho dùng. Trời che, đất chở, mặt trời, mặt trăng soi-sáng. Mọi vật đủ tốt-đẹp, được hiệp-nghi, đều vào đó, đều có ích cho người ta cả. Đó thật là lòng nhơn-lành của Đức Chúa Trời rải khắp thiên-hạ. Nếu Ngài không quá nhơn-lành, sao hay như vậy? Nhưng, sao người đời phần nhiều đeo buồn mắc nạn, lại không hơn-hở sung-sướng bằng chim muông? Ấy không phải vì Đức Chúa Trời bất-nhơn; song bởi người đời có tội, không có lòng như lòng Ngài, không lấy đạo Ngài làm đạo mình, nên trong lòng hằng băn-khoăn, bề ngoài thường áy-náy vậy. Tội là gốc muôn tai, muôn vạ, muôn lo; nhờ tội đi, thì lòng người được yên-ôn, trời đất được yên ngôi, muôn vật được sanh-nở. Người dầu có tội, nhưng Đức Chúa Trời lại càng tỏ lòng thương-yêu. Ngài đem Con một Ngài là Đức Chúa Jêsus ban cho người đời, hầu cho



ai tin Đức Chúa Jêsus thì không bị hư-mất mà được sự sống đời

đời. Lòng Ngài yêu-thương thế-gian là như thế đấy.

6.—MỘT TAY TẠO-HÓA DỰNG HẾT MUÔN VẬT

COI mấy bài trước, thì biết trời đất muôn vật không phải có bởi bỗng-nhưng, song là làm bởi có ý. Coi công-cuộc dựng nên đều bởi một lòng một ý, thì biết chỉ có một Chơn-Thần là Đấng Tạo-Hóa.

CHỈ BỞI MỘT Ý SẮP-ĐẶT

Có thể ví trời đất như cái đồ khéo, có vô-số then-trục máy-móc, nương-dựa lẫn nhau, làm thành đồ dùng. Nếu có hai Đấng làm ra, thì cái ý sắp-đặt có lẽ khác nhau vậy. Song, bất luận nơi nào, cái phận-lượng vi-diệu cũng giống nhau, cái tánh của nguyên-chất cũng giống nhau, cái sức hút của tim đất cũng giống nhau, đá nam-châm hướng về nam cũng giống nhau, tánh-chất của người, vật, cỏ, cây và chim muông cũng đều theo loài mà giống nhau cả. Gió, mù, mưa, móc, sấm, sét, tuyết, sương, nước triều lên xuống, ngày sáng đêm tối, đều có một lối hết. Kể suốt trời đất không có một vật gì là không sắp-đặt bởi một ý hết. Không phải một Đấng cân-nhắc làm ra, sao được như vậy? Từ dưới lên trên cho đến mặt trời, hành-tinh và định-tinh, vân vân, cái ý dựng nên

không hề có hai, đều suy một lẽ mà thông-suốt cả. Vậy biết chỉ có một Đấng dựng nên mà thôi. Người xưa nói rằng: «Trời không hai mặt trời, dân không hai vua, nước không hai chúa, nhà không hai trưởng.» Vậy thì trong khoảng vũ-trụ há có hai Chơn-Thần mà ta gọi là Đức Chúa Trời sao?

LAI-LỊCH CÁC THẦN KHÁC

Khi người Tây đi truyền đạo, có người hỏi rằng: Đức Chúa Trời mà ông nói đó chẳng phải Đức Chúa Trời của phương tây sao? Đáp: Không phải! Đức Chúa Trời là Đấng Đại-Chúa-Tể có một không hai, còn có chia gì đông hay tây nữa? Lại hỏi: Nước tôi thường nói: Nào Phật, nào Bồ-tát, nào Ngọc-hoàng, đều gọi là ông chủ cầm quyền cả, vậy có phải không? Xin đáp: Đạo Phật, đạo Lão nói Tiên, nói Phật, nói Bồ-tát, nào phải ai đâu, bèn là những thầy hay, trò giỏi của hai nhà đó. Cũng như bên đạo Nho tôn-kính những tôi trung, con hiếu, kẻ giỏi, người nhơn; phàm ai có quan-hệ đến phong-hóa, có công-đức với nhơn-dân, thì dân lập đền thờ, mà gọi là thần. Song họ là người,

ta cũng là người: cũng là tấm thân xương thịt, có sống, có chết, thế mà lại tôn họ là thần, là chúa, chẳng cũng làm sao?

THÍCH-CA

Hỏi: Sao biết họ đều là người cả? Đáp: Suy đến cội-gốc thì biết. Như Kinh Phật nói có nhiều Phật lắm, có Thích-ca-mâu-ni, có A-di-đà-phật, có Di-lặc-phật, vân vân. Song, bên nước Thiên-chúc (tức là nước Ấn-độ thuộc Anh bây giờ) đời xưa, thật chỉ có một Thích-ca-mâu-ni mà thôi; từ khi ông Thích-ca ra đời cho đến bây giờ, chừng được hai ngàn năm trăm năm. Còn danh-hiệu các Phật khác đều là bịa-đặt ra hết, chớ tuyệt không có người thật đâu. Một chữ «Phật» không phải danh-xưng của Chân-Thần. Kinh Phật chép rằng: «Phật là tỉnh-biết, tỉnh-biết cách rõ-ràng.» Ý nói: mê là chúng-sanh, tỉnh-biết là Phật. Vậy biết Phật cũng là người, sao cho Phật là chủ cầm quyền trên trời được?

BỒ-TÁT

Bồ-tát cũng là tiếng Ấn-độ. Kinh Phật nói: «Bồ-tát là tiếng gọi chung những người học đạo.» Coi vậy, thì Bồ-tát cũng chỉ là người mà thôi, chớ không phải là thần cai-trị trên trời. Có người nói: Một chữ «Phật» nghĩa là sáng và dạy. Hai chữ «Bồ-tát» nghĩa

là hỏi và học. Vậy kêu là Bồ-tát, cũng như kêu là học-trò mà thôi. Những hạng Nhan, Tăng, Mãn, Nhiễm là học-trò ông Khổng, người ta còn không nhận là thần thay, thế mà tại sao lại nhận học-trò ông Thích-ca-mâu-ni làm thần?

NGỌC-HOÀNG

Thói đời lại thờ Ngọc-hoàng. Họ cho Ngọc-hoàng tức là thần rất tôn ở trên trời. Xét ra, Ngọc-hoàng cũng là người, tức là một người thuật-sĩ họ Trương ngày xưa mà thôi. Đến đời vua Huy-tôn nhà Tống bên Tàu, vì tin lời huyền-ảo của người thuật-sĩ tên là Lâm-linh-tổ, bèn phong làm chức Thái-thượng - khai - thiên - chấp - phù - ngự - lịch - hàm - chơn - thể - đạo - hiệu - thiên - ngọc - hoàng - thượng - đế, thì cái danh-hiệu phong đó thật bởi thuật-sĩ cảm-dỗ vậy. Từ nhà Hán nhà Ngụy trở về trước, không hề có hai chữ Ngọc-hoàng; sách của ông Khổng ông Mạnh đều không chép đến. Đến đời Huy-tôn, làm lễ sách-phong cho Lâm-linh-tổ, mới có hai chữ «Ngọc-hoàng» đó. Vậy trước khi chưa phong Ngọc-hoàng, ai làm Chúa-Tể ba tài? Nếu ba tài không chủ, thì mây nổi mà trời đất ngửa-nghiêng, nắng rét lộn-xộn? Vả, muôn vật tất có Đấng dựng nên; Đấng dựng nên, tức là Đấng cai-

trị. Nếu nhận lầm một người thuật-sĩ làm Chơn-Thần là Đức Chúa Trời, tô tượng càn-bậy mà thờ-lạy họ, thì khác nào nhận người đi đường làm cha? Bằng tôn người đi đường làm cha, thật là trái lẽ quên gốc, không sao tránh tội được vậy. Huống chi nhận càn một người ngày xưa làm Chơn-Thần? Những việc như vậy, thường thường có lắm. Nếu người nào là người khác thường, thì họ ắt hùa lên mà tôn-kính, như Hoa-đà giỏi thuốc, Quan-công trung-trinh, đều được bấy giờ tôn-trọng, đời sau kính-mến, vua phong sắc, dân đua-nịnh thờ làm thần. Song, cái thói phong người làm thần, làm thượng-đế thật rất hư-không, rất ngu-dại, rất gian-ác, có danh mà không thật. Người là loài chịu dựng nên, rất hèn-mọn; Đức Chúa Trời là Đấng Tạo-Hóa, rất tôn-kính. Lấy người rất hèn mà phong làm Chơn-Thần rất tôn, sao mà lộn-xộn đến thế?

THÀNH-HOÀNG CÁC LÀNG

Còn các thần khác mà thói đời thờ-lạy, nếu không phải là người xưa đã chết, thì chắc là người đời bịa-dặt, hoặc bởi vua-chúa phong sắc, hoặc do đạo Phật đạo Lão dựng nên, bèn xưng là thần mà thờ-lạy, thật là mình tự gặt mình, và xưng danh Chơn-Thần một

cách càn-bậy. Hai chữ «Chơn-Thần» rất mực tôn-vinh, không gì sánh kịp, sao được ban liêu cho người? Khinh-lờn Chơn-Chúa ở trên trời cao, ăn cắp danh Ngai, phạm điều-răn Ngai, tránh sao khỏi tội? Một nước chỉ có một vua, ví bằng một nước có hai vua, thì chắc lòng người không yên, huống chi có hai Chơn-Thần?

CHƠN-THẦN KHÁC VỚI VUA-CHÚA

Có người nói: Đức Chúa Trời có một, cai-trị trời đất người vật, chắc phải nhờ đến trăm thần giúp sức; cũng như ông vua trong nước không có bày tôi giúp-đỡ, thì nước không trị. Đáp: Đó là lời nói không hiểu rõ đạo, vì họ lấy Đức Chúa Trời ví với người đời, nên mới có lời càn-dở đó. Ông vua tuy là một người tôn-trọng trong nước, song xét ra chỉ là người đời mà thôi. Tài-năng và trí-thức có hạn, nên cần phải nhờ có trăm quan giúp sức. Ví bằng ông vua là người đều gì cũng biết, việc gì cũng hay, chỗ nào cũng ở, thì cần gì phải dùng bày tôi giúp sức mới cai-trị được? Đức Chúa Trời không thế, Ngai là Đấng trọn khôn, trọn biết, nơi nào cũng ở. Thiên-sứ trên trời, loài người trên đất đều bởi Ngai dựng nên và ban cho tài-năng, thật là tôi-tớ Ngai hết; song không phải là hạng người mà Ngai

không thể thiếu được. Họ được ơn, chỉ hầu việc Ngài mà thôi.

NÊN THỜ MỘT CHƠN-THẦN

Coi vậy, thì ta nên nhận một Đức Chúa Trời làm Đấng Chúa-Tể. Có cầu đều gì, chỉ cầu một Đấng đó; có được việc gì, chỉ tạ một Đấng đó; thấy vinh-quang của mọi sự, chỉ nên khen-ngợi một Đấng đó. Nước ta quên Đức Chúa Trời, không thờ đã lâu, vì không biết muôn vật đều có bởi Ngài; thế mà lại nhận lầm trời đất là thần, nhận lầm những vật có trong trời

đất là thần, như thần lửa, thần nước, thần gió, thần mưa, vân vân! Lại có người thờ-lạy người xưa để cầu phước tránh vạ, tin mà không ngờ. Song không biết rằng họa phước đều do Đức Chúa Trời làm chủ, có quan-thiệp gì đến người xưa? Vậy chỉ nên kính luôn một Đức Chúa Trời. Xưa Ngài có điều-răn rằng: «Trước mặt ta người chớ có các thần khác.» (Phục-truyền Luật-lệ Ký 5: 7). Đó là nghĩa có một Đức Chúa Trời vậy.

7.— DANH-XƯNG CỦA CHƠN-THẦN

COI những lời nói trên đó, thì Chơn-Thần không phải là thần thế-gian phong sắc cho đâu; song là Đấng Đại-Chúa-Tể rất thiêng-liêng, không hình-dáng, có một không hai, không trước sau, không thay đổi, gây dựng, coi-quản trời đất và nhơn-vật. Thiên-hạ nên hết lòng, hết sức yêu-kính thờ-phượng Ngài.

Chơn-Thần có nhiều danh-xưng: Vì ngôi Ngài tôn, quyền Ngài lớn, thì xưng là đế; song người đời hằng xưng vua-chúa là đế, nên xưng Ngài là Thượng-Đế, nghĩa là hoàng-đề cao-cả hơn hết, để cho phân-biệt. Lại vì Ngài coi-quản trời đất muôn vật, bèn xưng là Chúa; song người đời hằng

xưng người đứng đầu là chủ, nên tôn danh Ngài là Đức Chúa Trời để cho phân-biệt. Lại vì thế Ngài thiêng-liêng thuần-nhút, không bóng, không dáng, bèn xưng là Thần; song người đời hằng thờ người và ma-quỉ làm thần, nên tôn danh Ngài là Chơn-Thần để cho phân-biệt. Lại vì Ngài dựng nên muôn vật, để nuôi muôn người, bèn xưng là Đấng Tạo-Hóa. Lại nữa, Ngài tự xưng là Giê-hô-va; Giê-hô-va là tiếng Hê-bơ-rơ, nghĩa là từ lúc có đã có rồi, không trước, không sau, đời đời không thay đổi.

Danh-xưng dầu nhiều mặc lòng, song thật là một Đấng Chúa-Tể chơn-thật, có một không hai.

8.— THỀ CHƠN-THẦN

THỀ Đức Chúa Trời thật là mầu-nhiệm, người đời khó lấy trí-khôn có hạn mà hiểu-biết được. Suy-ngẫm Kinh-thánh, xem-xét lẽ vật, họa mới biết được muôn một mà thôi.

Theo Kinh-thánh chép, thì Đức Chúa Trời là Thần, không bóng, không dáng; mắt người không thể thấy Ngài, tay người không thể sờ Ngài được. Loài người chịu Ngài dựng nên, có xác-thịt, có linh-hồn: xác-thịt thuộc về đất; linh-hồn thuộc về Chúa, vì là hơi thở của Ngài.

Vì Đức Chúa Trời là Thần, nên Ngài rất khôn-ngoa, rất nhơn-lành, rất quyền-phép, có mãi đời đời, chỗ nào cũng ở, dựng nên được muôn vật, cai-trị được muôn loài. Ngài không bóng mà có thể tỏ mình, không dáng mà có thể hiển-hiện. Như vậy há chẳng thiêng-liêng lắm sao?

CHƠN-THẬT MỚI LÀ THẦN

Hỏi: Ngài đã là Thần, không hình, không dáng, thì chẳng hóa ra là một vật hư-không sao? Đáp: Có chơn-thật lắm thì mới gọi là Thần. Trái lại, vật gì giả-dối thì không phải là thần nữa. Đức Chúa Trời là Đấng Chơn-Thần tự hữu hằng hữu, đời đời không hề biến-đổi.

NÊN LẬP TƯỢNG THỜ KHÔNG?

Hỏi: Tục đời thờ thần, phải lập hình-tượng, sao đạo Đức Chúa Jê-sus lại khác? Đáp: Đức Chúa Trời thiêng-liêng thuần-nhứt, không bóng, không dáng, nên trong đạo Đức Chúa Jê-sus không làm hình-tượng để kính-thờ Ngài. Vả, những thần mà thế-gian thờ-lạy không phải là thần thật đâu, bèn là hình-tượng bằng đất, đá, đồng, gỗ, giấy, chạm-trổ đắp vẽ mà làm nên, đều là giả-dối cả. Thế là họ chỉ lập hình-tượng tùy theo ý mình, chớ không hiểu rõ đạo Đức Chúa Trời. Bóng-dáng thật của Đức Chúa Trời há như vậy sao?

Hỏi: Nếu không dùng hình-tượng, khiến người thấy tượng mà nức lòng kính-sợ, thì e quên mất Đức Chúa Trời vô-hình? Đáp: Lấy đồ-vật vài thước làm tượng mà sánh với Đức Chúa Trời, chẳng cũng khinh-lờn Ngài lắm? Thế là rõ-ràng được tội với Ngài vậy. Kinh-thánh chép rằng: «Đức Chúa Trời đã dựng nên thế-giới và mọi vật trong đó, là Chúa của trời đất, chẳng ngự tại đền-thờ bởi tay người ta dựng nên đâu. Ngài cũng chẳng dùng tay người ta hầu việc Ngài dường như có cần đến sự gì, vì Ngài là

Đấng ban sự sống, hơi sống, muôn vật cho mọi loài.» (Sứ-đồ 17: 24, 25). Lại nói: «Hình-tượng chúng nó bằng bạc bằng vàng, là công-việc tay người ta làm ra. Hình-tượng có miệng mà không nói; có mắt mà chẳng thấy; có tai mà không nghe; có lỗ mũi mà chẳng ngửi; có tay, nhưng không sờ-rẫm; có chơn, nào biết bước đi; cuống họng nó chẳng ra tiếng nào. Phàm kẻ nào làm hình-tượng, và nhờ-cậy nơi nó, đều giống như nó» (Thi-thiên 115: 4-8). Đức Chúa Jêsus phán rằng: «Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ-lạy Ngài thì phải lấy tâm-thần và lễ thật mà thờ-lạy» (Giăng 4: 24). Nay người nước ta thờ-lạy các hình-tượng, chỉ trọng hư-văn bề ngoài, đã hư-không thì không chơn-thật, đã không chơn-thật thì sao gọi là thần nữa?

BA NGÔI HIỆP MỘT

Kinh-thánh lại nói trong Đức Chúa Trời có Ba Ngôi: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh-Linh. Vậy nên khi hát thơ-thánh, ắt phải khen-ngợi Ba Ngôi đó. Có người hỏi: Ba Ngôi đó chẳng phải là một sao? Đáp: Không phải! Cha là Cha, Con là Con, Thánh-Linh là Thánh-Linh. Lại hỏi: Ba Ngôi đều là Đức Chúa

Trời sao? Đáp: Phải, Ba Ngôi đều có tánh Đức Chúa Trời: tánh đã là một thì thể cũng là một. Cha ở trong một thể, nên Đức Chúa Cha là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Con và Đức Thánh-Linh đều ở trong một thể, nên đều là Đức Chúa Trời cả. Lại hỏi: Như vậy Ba Ngôi chẳng phải là ba Đức Chúa Trời sao? Đáp: Không! Cõi bài bàn trước thì biết. Một vật chưa chắc chỉ là một chất mà thành ra đâu, hoặc hai, hoặc ba, hoặc nhiều chất không chừng, như nước có hai chất, chia ra thì là hai, hiệp lại thì là một. Mặt trời chiếu vào cái kính ba cạnh, chia làm bảy sắc, bảy sắc lại hiệp làm một tia sáng trắng; thế là chia thì làm bảy, hiệp thì làm một. Một tia sáng mặt trời cũng có thể chia làm ba: sáng, nóng và lửa; ba thứ vẫn hiệp làm một. Lại coi như người ta, một phần là linh-hồn, một phần là xác-thịt, hiệp lại mà thành người. Một người dầu hiệp hai phần mà nên, song thật chỉ là một người mà thôi. Lấy mặt trời, ánh sáng và người làm thí-dụ, là chỉ muốn tỏ ra rằng trong một thể không phải chỉ có một ngôi; chớ không phải nói Ba Ngôi trong một thể Đức Chúa Trời cũng giống như người và vật vậy.

